### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHÓ HÔ CHÍ MINH T**RƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN**

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1877/QĐ-ĐHSG-QLKH&SĐH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH Ban hành Quy định về việc học tập của Nghiên cứu sinh Trường Đại học Sài Gòn

# HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Căn cứ Điều lệ trường đại học, ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-TTg, ngày 25/04/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 08/10/2012 của Chủ tịch Ùy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm lại Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Sài Gòn, ban hành theo Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 17/03/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo Tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/04/2009 của liên bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4944/UBND-VX ngày 25/09/2009 của Chủ tịch Ùy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép trường Đại học Sài Gòn thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/04/2009 của liên bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý Khoa học và Sau đại học,

# QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về việc học tập của Nghiên cứu sinh trường Đại học Sài Gòn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Quyết định thay thế Quyết định số 1801/QĐ-ĐHSG-TCCB ngày 04/11/2011.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Khoa học – Sau đại học, Tổ chức Cán bộ, Kế hoạch – Tài chính, Đào tạo, Đào tạo tại chức và Tu nghiệp GV, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Thanh tra, Trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Luu: VP, P. QLKH&SÐH.

THÀNH LU TRƯỞNG

TRUONG BAI HOC SAI GONDE

PGS.TS. Nguyễn Viết Ngoạn

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÔ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2014

#### **QUY ĐỊNH**

Về việc học tập của Nghiên cứu sinh Trường Đại học Sài Gòn (Kèm theo Quyết định số: 1877/QĐ-ĐHSG-QLKH&SĐ ngày 01 tháng 8 năm 2014)

#### CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Văn bản này được áp dụng đối với cán bộ, viên chức (CB, VC) đang là nghiên cứu sinh (NCS) của trường.

Điều 2. Nguyên tắc về việc cử đi đào tạo tiến sĩ (TS) của trường Đại học Sài Gòn Đào tạo TS phải xuất phát từ yêu cầu giảng dạy, giáo dục và nghiên cứu khoa học của trường, dựa trên kế hoạch hàng năm của đơn vị, được Hiệu trưởng phê duyệt và theo tiêu chuẩn VC đang đảm nhiệm.

Đào tạo TS phải gắn với công tác quy hoạch cán bộ quản lí và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của từng đơn vị.

NCS chỉ được đi học ngoài thành phố Hồ Chí Minh khi chuyên ngành theo học không có cơ sở đào tạo tại thành phố Hồ Chí Minh.

Các trường hợp đặc biệt khác sẽ do Hiệu trưởng quyết định.

Công tác quản lí NCS và TS do Hiệu trưởng chịu trách nhiệm và phân công phòng Quản lí Khoa học và Sau đại học (QLKH-SĐH) thực hiện.

# CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện để được cử đi đào tạo TS

CB,VC được cử đi đào tạo TS phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tư cách đạo đức tốt.
- Nằm trong quy hoạch đội ngũ của trường, có nhu cầu chính đáng, được Thủ trưởng đơn vị đồng ý.
  - Có thời gian công tác chính thức tại trường từ 01 năm trở lên.
  - Được Nhà trường xét duyệt và cam kết làm việc lâu dài tại trường.
  - Độ tuổi: Nam không quá 50 tuổi, nữ không quá 45 tuổi.

Điều 4. Chế độ hỗ trợ đào tạo

Chế độ hỗ trợ đào tạo TS được áp dụng đối với CB, VC có Quyết định của Hiệu trưởng cử đi học.

 - Mức chi khoán hỗ trợ cho diện đào tạo trong nước: 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Người đi học được nhận 80% mức chi trên và chia đều cho số năm đi học theo Quyết định của Hiệu trưởng, 20% còn lại sẽ được nhận sau khi bảo vệ thành công luận án. CB-VC được cử đi học mà bảo vệ luận án không đúng thời hạn theo quy định không được hưởng 20% kinh phí hỗ trợ còn lại.

- CB-VC học theo chế độ tập trung được miễn 100% số giờ định mức, học hệ không tập trung được giảm 50% số giờ định mức (CB –VC  $\,$ nữ giảm 60% số giờ định mức). Thời gian được miễn giảm tính theo số năm của quyết định cử đi học.
- CB-VC có Quyết định của trường phải thực hiện đúng tiến độ của cơ sở đào tạo, kể cả trường hợp kéo dài thời gian bảo vệ luận án. Trường hợp bảo vệ luận án không đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo mà không có xác nhận của cơ sở đào tạo sẽ bị thu hồi Quyết định cử đi học, hoàn trả kinh phí đã nhận, không được xem xét xếp loại thi đua và tạm ngừng công tác.

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người đi học có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ phục vụ Nhà trường theo quy định.

Điều 5. Nghĩa vụ sau khi có học vị TS

Sau khi có học vị TS, người đi học có trách nhiệm thực hiện đúng cam kết trước khi đi học với các quy định cụ thể như sau:

- 1- Thời gian phục vụ tại Trường Đại học Sài Gòn là 3.A năm trở lên kể từ ngày bảo vệ luận án Tiến sĩ hoặc tới tuổi nghỉ hưu, trong đó, A là số năm đào tạo TS.
- 2- Các trường hợp kéo dài thời gian hoặc không hoàn thành khoá học mà không có lí do chính đáng sẽ phải bồi hoàn 100% số tiền mà Nhà trường đã hỗ trợ khi đi học.

Nếu học xong, không thực hiện thời gian làm việc như đã cam kết với Nhà trường sẽ phải bồi thường khoản kinh phí là D được tính theo công thức:

$$D = \frac{3.A - B}{A}.C$$

với: A: Số năm được đào tạo,

B: Số năm đã làm việc sau khi kết thúc đào tạo,

C: Tổng số kinh phí được Nhà trường hỗ trợ,

D: Tổng số kinh phí phải bồi thường.

# Điều 6. NCS từ nơi khác chuyển về

Trưởng đơn vị căn cứ vào hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của đơn vị, đề nghị nhà trường xem xét và Hiệu trưởng ra Quyết định cử đi học tiếp. Mức hỗ trợ được chia bình quân theo năm kể từ khi có Quyết định của Hiệu trưởng. Nếu không bảo vệ luận án đúng thời hạn sẽ không được xét thi đua và có thể ngưng công tác.

### Điều 7. NCS đi học theo các chương trình khác

NCS theo học các chương trình của Bộ GD-ĐT, Thành uỷ, chương trình liên kết với nước ngoài hoặc du học tự túc không được hưởng hỗ trợ nêu ở Điều 4 và vẫn phải thực hiện đúng tiến độ học tập theo quy định của cơ sở đào tạo. Nếu không bảo vệ luận án đúng thời hạn sẽ không được xét thi đua và có thể ngưng công tác.

## Điều 8. Nhiệm vụ của NCS trong thời gian đi học

Đầu khóa học, phải nộp đầy đủ Quyết định trúng tuyển, Quyết định cử đi học và các giấy tờ khác có liên quan. Trong thời gian theo học, NCS có thể phối hợp với phòng QLKH và SĐH tổ chức hội nghị chuyên đề phục vụ cho học tập, nghiên cứu; sau khi bảo vệ Luận án phải nộp Luận án (đã chỉnh theo yêu cầu của Hội đồng chấm luận án); bổ sung các bài báo khoa học và các sản phẩm khác (nếu có).

#### Điều 9. Nhiệm vụ của TS

- 1. Trong 3 năm phải có ít nhất 1 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí Đại học Sài Gòn.
  - 2. Cập nhật thành tựu khoa học của cá nhân vào tháng 6 hàng năm.
- 3. Có trách nhiệm cùng với đơn vị chuyên môn tổ chức các hoạt động khoa học bao gồm:
- Tổ chức hội thảo, hội nghị cấp Khoa cho giảng viên và sinh viên: Cùng đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học, tổ chức xét duyệt đề cương NCKH của giảng viên và sinh viên, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt học thuật.
  - Đăng ki và thực hiện đề tài NCKH.
- -Tham dự hội thảo, hội nghị khoa học ngoài trường: Khi có thư mời dự hội nghị, hội thảo khoa học, phải gửi đề nghị và thư mời về Phòng QLKH SĐH để được hướng dẫn thủ tục tham dự. Sau khi tham dự, phản hồi thông tin nội dung hội nghị về Phòng QLKH-SĐH.
- Đăng ki báo cáo chuyên đề và tham dự các báo cáo chuyên đề: Đăng ki báo cáo chuyên đề theo kế hoạch sinh hoạt học thuật/ khoa học của Phòng QLKH-SĐH.
- Thực hiện công tác nghiên cứu và công bố công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước

Điều 10. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng đối với CB-VC trường Đại học Sài Gòn.

Trong quá trình thực hiện sẽ có xem xét, điều chính cho phù hợp với yêu cầu thực tế của trường.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Viết Ngoạn